



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Xã Thanh Sơn - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 02263 851 323 - Fax: 02263 851 320

Website: vicembutson.com.vn; Email: butsonhc@hn.vnn.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Chương trình nghị sự;
2. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
5. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD 2022.
6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.
7. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
8. Tờ trình về việc thông qua phương án trả cổ tức năm 2021.
9. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022.
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.



**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	- Đón tiếp đại biểu, khách mời và cổ đông, kiểm tra thủ tục, nhận tài liệu.
08h30 - 08h45	- Văn nghệ chào mừng Đại hội.
08h45 - 09h00	- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Chào cờ; Giới thiệu đại biểu và khách mời - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử
9h00-10h15	1. Thông qua Chương trình nghị sự. 2. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. 3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022. 4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022. 5. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD 2022. 6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021. 7. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. 8. Tờ trình về việc thông qua phương án trả cổ tức năm 2021. 9. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022. 10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
10h15-10h45	- Đại biểu Tổng Công ty Xi măng Việt Nam phát biểu ý kiến. - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo.
10h45-11h00	- Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội. - Bế mạc Đại hội.

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn**

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn;

Đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà



Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2. Mục đích

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Chương trình nghị sự

1. Chương trình nghị sự của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc (cụ thể là trước 07 giờ 30 phút ngày 19/4/2022). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội

1. Đảm bảo thực hiện nghiêm yêu cầu 5K của Bộ Y tế, quy định của Nhà nước và nội quy của Công ty trong việc phòng, chống dịch Covid-19.

2. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.

3. Cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức

4. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường

5. Trường hợp vì lý do cá nhân phải rời khỏi cuộc họp cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thì cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ, thông báo với Ban Tổ chức về việc vắng mặt hoặc vắng mặt tạm thời.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5. Các vấn đề được Đại hội thảo luận và thông qua

1. Chương trình nghị sự; Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động 2022.
4. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD 2022.
5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
7. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
8. Tờ trình thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022.
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
10. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Điều 6. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.

2. Soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội;
2. Phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông dự họp trước giờ khai mạc;
3. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về điều kiện tiến hành họp Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết;
2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử;
3. Tổ chức kiểm phiếu;
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;
5. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết;
6. Giao kết quả kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

Điều 10. Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

CHƯƠNG III

THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch chấp thuận cho phát biểu.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trên đó ghi họ và tên của cổ đông/họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó.



2. Thẻ lệ biểu quyết

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giao phiếu biểu quyết để biểu quyết “đồng ý” hoặc “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Đoàn Chủ tịch Đại hội yêu cầu biểu quyết; Số phiếu tán thành được đếm trước, số phiếu không tán thành được đếm sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Nếu cổ đông không có mặt tại thời điểm biểu quyết, kết quả biểu quyết tại Đại hội là hợp lệ.

Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 13. Biên bản Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này bao gồm 04 chương, 14 điều đã được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch và thành viên HĐQT Cty;
- TBKS và các thành viên BKS;
- Tổng GĐ và các Phó TGD;
- Các cổ đông Công ty
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà



DỰ THẢO**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 07 thành viên. Đến thời điểm hiện tại, danh sách Hội đồng quản trị Công ty gồm:

1. Ông Vũ Thế Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
2. Ông Đỗ Tiến Trình - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty;
3. Ông Nguyễn Thế Hùng - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty;
4. Bà Lê Thị Khanh - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty;
5. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT Công ty.
6. Ông Trần Việt Hồng - Ủy viên độc lập HĐQT Công ty.
7. Ông Lê Huy Quân - Ủy viên độc lập HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

PHẦN I.**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH****1. Môi trường kinh tế**

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 bùng phát tại hầu hết các tỉnh thành trên cả nước đã tác động trực tiếp đến các ngành, lĩnh vực kinh tế xã hội, đặc biệt trong sản xuất công nghiệp. Việc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ đã gây khó khăn trong công tác lưu thông hàng hóa, kéo theo sự gián đoạn của các chuỗi cung ứng và tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Ngày 11/10/2021 Chính phủ đã ban hành và triển khai kịp thời Nghị quyết số 128/NQ-CP về việc Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19” đã góp phần quan trọng trong khôi phục sản xuất và thúc đẩy thị trường, từng bước tạo niềm tin cho các doanh nghiệp.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2021 đạt mức 2,58% so với cùng kỳ năm 2020 và là năm có mức tăng trưởng thấp nhất trong 01 thập kỷ qua, trong đó

khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%; thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.

2. Ngành xi măng và VICEM Bút Sơn

- Thị trường xi măng nội địa tiếp tục mất cân đối “cung - cầu”; nguồn cung xi măng cao trong khi nhu cầu tiêu thụ giảm mạnh do tác động của dịch bệnh, khiến áp lực cạnh tranh càng trở nên khốc liệt (Theo Hiệp hội xi măng Việt Nam sản lượng sản xuất năm 2021 giảm còn 101,2 triệu tấn, tiêu thụ ở trong nước bị giảm còn 59,8 triệu tấn, làm cho chênh lệch giữa năng lực sản xuất với tiêu thụ tăng cao); Bên cạnh đó, giá nguyên, nhiên vật liệu cho sản xuất tăng mạnh (đặc biệt là giá than, thạch cao: Than nhập khẩu tăng gần 200%, thạch cao tăng 37%) đã gây áp lực chi phí và ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất xi măng nói chung và của Xi măng VICEM Bút Sơn nói riêng.

- Vicem Bút Sơn là một trong những đơn vị thuộc VICEM chịu tác động nặng nề nhất từ đợt dịch Covid-19 lần thứ tư, hầu hết các địa bàn tiêu thụ cốt lõi của Công ty đều là tâm dịch vào các thời điểm khác nhau (Hà Nội, Hà Nam, Bắc Ninh, Bắc Giang...) đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Vicem Bút Sơn thiếu nguồn nguyên liệu sét cho sản xuất do phải dừng khai thác tại mỏ sét Khả phong I và Khả phong II từ ngày 31/01/2019 đến nay và dừng khai thác mỏ sét Ba Sao phần diện tích (68,2 ha) thuộc địa bàn thị trấn Ba Sao từ ngày 06/5/2020 (theo yêu cầu của UBND Tỉnh Hà Nam liên quan đến Khu Du lịch Tam Chúc). Trữ lượng còn lại chỉ khoảng 500.000 tấn, chủ yếu là loại sét cứng phải nổ mìn làm tơi để khai thác có chất lượng không thể thay thế 100% sét nguyên liệu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, phức tạp Công ty đã thực hiện đồng bộ 2 mục tiêu vừa sản xuất kinh doanh vừa phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả. Hội đồng quản trị đã nhận định được tình hình khó khăn của thị trường, nhận diện được những thách thức, bất lợi cho Công ty. Trên cơ sở đó, bằng sự cẩn trọng trong thực hiện nhiệm vụ, vì lợi ích cao nhất của Công ty, quyền lợi của cổ đông, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng giám đốc luôn duy trì được tinh thần, thái độ làm việc nghiêm túc và sự nỗ lực của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHCĐ 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% so NQ	% so CK
1	Tổng sản lượng sản xuất sản phẩm chính						
-	Clinker	Tấn	2.960.000	2.859.785	2.955.121	96,6%	96,8%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.235.679	3.411.987	91,1%	94,8%
2	Tổng sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính	Tấn	4.110.000	3.867.300	3.993.791	94%	97%
-	Clinker	Tấn	560.000	638.367	573.759	114%	111%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.228.933	3.420.032	91%	94%
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.223.737	3.000.681	3.077.695	93,1%	97,5%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	53.284	62.413	17.270	117,1%	361%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	47.040	50.016	17.270	106,3%	289%
6	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	143.610	153.209	153.223	107%	100%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5	4	0		

- Đảm bảo việc làm, tiền lương cho người lao động..

- Năm 2021, hệ số nợ/vốn chủ sở hữu là 1,13 lần và hệ số bảo toàn vốn 1,0 lần, như vậy theo chức trách nhiệm vụ được giao, HĐQT Công ty đã bảo toàn vốn của các cổ đông.

2. Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, năm 2021 Hội đồng quản trị đã duy trì họp định kỳ 01 quý một lần; ngoài ra, Hội đồng quản trị đã triển khai các cuộc họp đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất, quyết định các vấn đề trọng tâm của Công ty. Tất cả các cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2021, Hội đồng quản trị đã thông qua một số nội dung chính sau:

- Thống nhất về việc xác định các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2021 (Nghị quyết số 388/BTS-HĐQT ngày 01/3/2021);

- Thống nhất ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý Công ty chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát Công ty (Nghị quyết số 397/BTS-HĐQT ngày 01/3/2021).

- Thống nhất phê duyệt chủ trương điều chỉnh một số nội dung Dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án "Đầu tư xây dựng công trình tận dụng nhiệt thừa khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện" thuộc Công ty cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn (Nghị quyết số 430/BTS-HĐQT ngày 02/3/2021).
- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Hùng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty (Nghị quyết số 439/BTS-HĐQT ngày 03/3/2021)
- Thống nhất về việc vay vốn VICEM để trả các khoản nợ đến hạn của Ngân hàng (Nghị quyết số 448/BTS-HĐQT ngày 03/3/2021).
- Thống nhất về kết quả sản xuất kinh doanh Quý IV và cả năm 2020, mục tiêu nhiệm vụ Quý I và cả năm 2021 (Nghị quyết số 456/BTS-HĐQT ngày 03/3/2021).
- Thống nhất đề xuất giới thiệu nhân sự đề cử tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn (Nghị quyết số 820/BTS-HĐQT ngày 14/4/2021).
- Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Nghị quyết số 842/BTS-HĐQT ngày 16/4/2021).
- Thống nhất phê duyệt chủ trương mua sắm các thiết bị, phần mềm ứng dụng tự động hóa phân tích mẫu bột liệu phục vụ sản xuất (Nghị quyết số 850/BTS-HĐQT ngày 19/4/2021).
- Thống nhất về kết quả sản xuất kinh doanh Quý I năm 2021, mục tiêu nhiệm vụ Quý II và 6 tháng đầu năm 2021 (Nghị quyết số 888/BTS-HĐQT ngày 23/4/2021).
- Thống nhất về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung Dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án "Đầu tư xây dựng công trình tận dụng nhiệt thừa khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện" thuộc Công ty cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn (Nghị quyết số 1011/BTS-HĐQT ngày 07/5/2021).
- Thống nhất đề xuất giới thiệu nhân sự đề cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty, nhiệm kỳ 2021 -2026 (Nghị quyết số 1180/BTS-HĐQT ngày 07/5/2021).
- Thống nhất tổ chức và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Nghị quyết số 1191/BTS-HĐQT ngày 02/6/2021).
- Thống nhất về việc giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2021 (Nghị quyết số 1286/BTS-HĐQT ngày 11/6/2021).
- Thống nhất triển khai đề tài "Nghiên cứu sử dụng chất thải nguy hại làm nguyên nhiên liệu thay thế và đồng xử lý chất thải trong sản xuất xi măng" (Nghị quyết số 1367/BTS-HĐQT ngày 22/6/2021).

- Thống nhất ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn (Nghị quyết số 1375/BTS-HĐQT ngày 23/6/2021).
 - Thống nhất giao phụ trách HĐQT Công ty, nhiệm kỳ 2021 -2026 (Nghị quyết số 1431/BTS-HĐQT ngày 28/6/2021);
 - Thống nhất ủy quyền cho Tổng giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC (Nghị quyết số 1539/BTS-HĐQT ngày 12/7/2021);
 - Thống nhất về việc vay vốn VICEM trả các khoản nợ đến hạn (Nghị quyết số 1556/BTS-HĐQT ngày 13/7/2021);
 - Thống nhất bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 -2021 (Nghị quyết số 1708/BTS-HĐQT ngày 29/7/2021);
 - Thống nhất Thông qua kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý II và 6 tháng đầu năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III và 6 tháng cuối năm 2021 (Nghị quyết số 1709/BTS-HĐQT ngày 29/7/2021);
 - Thống nhất bổ nhiệm Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2021 -2026 (Nghị quyết số 1709/BTS-HĐQT ngày 29/7/2021);
 - Thống nhất ký hợp đồng ủy thác xuất khẩu xi măng và cliker với VICEM (Nghị quyết số 1931/BTS-HĐQT ngày 30/8/2021);
- Thống nhất việc ông Lê Văn Hà thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty (Nghị quyết số 1765/BTS-HĐQT ngày 04/8/2021);
- Thống nhất gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng số 48/BTS-HĐQT ngày 24/6/2016 và Hợp đồng số 56/BTS-HĐQT ngày 12/7/2021 (Nghị quyết số 2108/BTS-HĐQT ngày 20/9/2021);
 - Thống nhất triển khai các biện pháp cấp bách trong phòng, chống dịch Covid-19 (Nghị quyết số 2131/TS-HĐQT ngày 20/9/2021);
 - Thống nhất thông qua kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý III và 9 tháng đầu năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2021 (Nghị quyết số 2315/BTS-HĐQT ngày 15/10/2021);
 - Thống nhất việc triển khai mua sắm thiết bị và dịch vụ kỹ thuật sửa chữa, cải tạo máy nghiền DC1 HM 1233 phục vụ sản xuất (Nghị quyết số 2519/BTS-HĐQT ngày 09/11/2021);
 - Thống nhất về việc quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021 – 2026 (Nghị quyết số 2539/BTS-HĐQT ngày 11/11/2021);
 - Thống nhất gia hạn một số hợp đồng cung cấp nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất (Nghị quyết số 2810/BTS-HĐQT ngày 06/12/2021);
 - Thống nhất phê duyệt phương án mua sắm các nguyên nhiên vật liệu chính phục vụ sản xuất năm 2022 (Nghị quyết số 2977/BTS-HĐQT ngày 29/12/2021);

- Thống nhất chủ trương kiện toàn, bổ sung nhân sự giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn (Nghị quyết số 3676/BTS-HĐQT ngày 31/12/2021);
- Thống nhất việc ký hợp đồng ủy thác xuất khẩu xi măng và clinker với VICEM năm 2022 (Nghị quyết số 3714/BTS-HĐQT ngày 31/12/2021);
- Thống nhất việc nâng bậc lương đối với ông Đỗ Tiến Trình - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty (Nghị quyết số 3708/BTS-HĐQT ngày 31/12/2021).

3. Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021

Năm 2021, do tác động của đại dịch Covid-19, việc Tổ chức đại hội đồng cổ đông đã phải điều chỉnh thời gian tổ chức so với kế hoạch ban đầu (dự kiến tháng 4/2021, điều chỉnh đến ngày 28/6/2021); Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát diễn biến của dịch bệnh, xác định thời gian phù hợp để tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021, đảm bảo về thời gian theo quy định của pháp luật và tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng các kịch bản, phương án, đồng thời chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để kích hoạt, triển khai các phương án, đảm bảo đại hội đồng cổ đông được diễn ra đảm bảo an toàn, đúng quy định trong điều kiện dịch bệnh.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Hội đồng quản trị Công ty đã Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội và các Tiểu ban tổ chức Đại hội; phân công nhiệm vụ và chỉ đạo, thực hiện tốt các nội dung từ khâu chuẩn bị đến việc triển khai các nội dung Đại hội. Hội đồng quản trị đã điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 hoàn thành tốt chương trình nghị sự - thông qua toàn bộ các nội dung chương trình mà Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông, trong đó các nội dung đều được thông qua với tỷ lệ thống nhất cao. Sự thành công của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; đặc biệt là trong điều kiện khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19.

4. Công tác giám sát hoạt động Tổng giám đốc và cán bộ Quản lý Công ty

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền giám sát Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Thông qua việc đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết; tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty báo cáo, kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách.

- Năm 2021, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; Ban điều hành đã có những giải pháp linh hoạt, kịp thời để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Từ những kết quả đạt được trong năm 2021 mặc dù còn nhiều khó khăn, tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật quy định; Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước; Các chỉ đạo, điều hành của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của VICEM Bút Sơn, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật. Công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông năm 2021 đã đề ra, người lao động có việc làm ổn định và thu nhập cao hơn năm 2020.

**PHẦN II.
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Trên cơ sở nhận định tình hình kinh tế xã hội năm 2022 và khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Các chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính		
-	Clinker	Tấn	2.930.345
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính		4.000.000
-	Clinker	Tấn	600.000
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.271.723
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	92.760
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	74.208
6	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	130.958
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5

2. Công tác sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2022 do Đại hội đồng cổ đông thông qua; tiếp tục chỉ đạo tối ưu hóa sản xuất; xử lý các nút thắt về công nghệ và thiết bị; tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác thị trường xuất khẩu. Phân đầu hoàn thành mục tiêu sản lượng năm 2022.

- Tiếp tục tăng cường kiểm soát chi phí trong toàn bộ quá trình hoạt động của công ty (kiểm soát chi phí tại từng công đoạn, phân đoạn sản xuất, tại các trung tâm chi phí..) nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phân đầu hoàn thành mục tiêu chung của Công ty.

- Vận hành thử nghiệm hệ thống, thiết bị đồng xử lý CTNH đã được cấp phép, phân đầu đưa tỷ lệ sử dụng các loại CTNH đạt mức tối đa, tiến tới xin cấp phép vận hành chính thức, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế và chung tay xử lý các vấn đề về môi trường.

- Thực hiện chiến lược của VICEM “*Phát triển bền vững và sản xuất xanh*”; tăng cường kiểm soát, đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, PCCC và bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục trồng thêm và chăm sóc 203.934 m² cây xanh, thảm cỏ đã trồng trong mặt bằng nhà máy vì một VICEM phát triển bền vững và sản xuất xanh.

3. Công tác đầu tư xây dựng

Chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, triển khai các dự án đầu tư xây dựng “Tận dụng nhiệt thừa khí thải DC1 và DC2 để phát điện”; dự án “xin cấp phép khai thác mỏ sét ở Tỉnh Hòa Bình” và các dự án đầu tư, xây dựng nội bộ khác theo kế hoạch. Đặc biệt là chỉ đạo triển khai các giải pháp cấp bách, đẩy nhanh tiến độ dự án “Xin cấp phép khai thác mỏ sét Đồi Thị” để đáp ứng nguyên liệu sét cho sản xuất của Công ty.

4. Công tác khác

- Đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng Điều lệ, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục chỉ đạo mọi mặt trong sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo chiến lược phát triển và đề án tái cơ cấu của Công ty, triển khai thực hiện theo kế hoạch 5 năm 2021-2025 để từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu VICEM Bút Sơn trên thị trường.

- Từng bước đổi mới công tác quản trị, điều hành, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư vào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo, rà soát tổng thể để xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý, đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động; thực hiện tốt

vai trò chỉ đạo và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

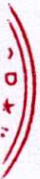
Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2021 và kế hoạch 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà



DỰ THẢO

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

A. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021
I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 bùng phát tại hầu hết các tỉnh thành trên cả nước đã tác động trực tiếp đến các ngành, lĩnh vực kinh tế xã hội, đặc biệt trong sản xuất công nghiệp. Việc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ đã gây khó khăn trong công tác lưu thông hàng hóa, kéo theo sự gián đoạn của các chuỗi cung ứng và tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Ngày 11/10/2021 Chính phủ đã ban hành và triển khai kịp thời Nghị quyết số 128/NQ-CP về việc Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19” đã góp phần quan trọng trong khôi phục sản xuất và thúc đẩy thị trường, từng bước tạo niềm tin cho các doanh nghiệp. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, tổng sản phẩm trong nước GDP tăng 2,58% so với cùng kỳ năm 2020 và là năm có mức tăng trưởng thấp nhất trong 01 thập kỷ qua. Đối với Vicem Bút Sơn trong năm 2021 do ảnh hưởng của giãn cách xã hội tại các địa bàn cốt lõi như thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam (chiếm hơn 50% sản lượng tiêu thụ) đã làm sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh, ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh đó Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã đánh giá toàn diện các mặt hoạt động, nhận diện những khó khăn, thách thức để đồng thuận đưa ra các giải pháp trong việc chỉ đạo điều hành và triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% so NQ	% so CK
1	Tổng sản lượng sản xuất sản phẩm chính						
-	Clinker	Tấn	2.960.000	2.859.785	2.955.121	96,6%	96,8%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.235.679	3.411.987	91,1%	94,8%
2	Tổng sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính	Tấn	4.110.000	3.867.300	3.993.791	94%	97%

-	Clinker	Tấn	560.000	638.367	573.759	114%	111%
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.550.000	3.228.933	3.420.032	91%	94%
3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.223.737	3.000.681	3.077.695	93,1%	97,5%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	53.284	62.413	17.270	117,1%	361%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	47.040	50.016	17.270	106,3%	289%
6	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	143.610	153.209	153.223	107%	100%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5	4	0		

II. Đánh giá chung các mặt hoạt động

1. Thực hiện mục tiêu sản xuất

- Năm 2021, sản lượng Clinker sản xuất là 2.859.785 tấn, đạt 96,6% so với nghị quyết và tăng 16% so với thiết kế. Trong đó, DC1 đạt 1.420.936 tấn, DC2 đạt 1.438.849 tấn. Tiêu hao nhiệt DC1 đạt 797,24 giảm 17,76 kCal/kg CLK; DC2 đạt 808,81 kcal/kg CLK giảm 13,19 kCal/kg CLK so với KH năm 2021 (KH tiêu hao nhiệt năm 2021: DC1 815 kcal/kg clinker; DC2 822 kcal/kg clinker). Chi phí biến đổi sản xuất clinker thực hiện năm 2021 là 458.500 đồng/tấn, giảm 10.726 đồng/tấn so với kế hoạch (469.226 đồng/tấn); giảm 9.184 đồng/tấn so với cùng kỳ (467.684 đồng/tấn).

- Trong năm 2021 nối tiếp thành công bước đầu của kết quả thực hiện năm 2020, VICEM Bút Sơn tiếp tục triển khai quyết liệt các định hướng trong chương trình đổi mới sáng tạo của VICEM, đó là: sử dụng nhiên liệu và nguyên liệu thay thế, không ngừng cải tiến, hiệu chỉnh hệ thống tiếp liệu, tối ưu hóa phối trộn than và các chủng loại nhiên liệu thay thế, tỷ lệ sử dụng nhiên liệu thay thế tăng từ 8,17% năm 2020 lên 23,1% năm 2021. Tỷ lệ sử dụng bùn thải đạt trung bình 3,05%.

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường bằng việc cải tạo, sửa chữa các hệ thống lọc bụi công nghệ; tập trung cải tạo cảnh quan môi trường. Triển khai đề tài đồng xử lý Chất thải nguy hại trong sản xuất xi măng: Ngày 29/11/2021 Công ty đã được Bộ TN&MT chấp thuận vận hành thử nghiệm các hệ thống, thiết bị đồng xử lý Chất thải nguy hại, để tiến tới cấp phép vận hành chính thức.

- Sản lượng xi măng sản xuất đạt 3.235.679 tấn, đạt 91,1% so với nghị quyết chủ yếu do sản lượng tiêu thụ thấp.

2. Thực hiện mục tiêu kế hoạch tài chính

- Năm 2021, Công ty đã có nhiều đổi mới tích cực, sáng tạo trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả tốt nhất trong tình trạng thị trường tiêu thụ khó khăn, giá nguyên, nhiên liệu tăng cao. Lợi nhuận sau thuế đạt 50,016 tỷ đồng tăng 6,3 % so với nghị quyết.

- Công tác quản lý tài chính luôn được chú trọng và tăng cường, chấp hành tốt chế độ chính sách về quản lý kinh tế tài chính của Nhà nước, quy chế của Tổng Công ty.

- Kiểm soát tốt định mức tồn kho của nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng qua đó giúp giảm bớt được chi phí tài chính... tăng giá bán xi măng cũng như gia tăng chính sách bán hàng để kích cầu và giữ vững thị trường.

3. Thực hiện mục tiêu kế hoạch sản lượng tiêu thụ

Năm 2021 tình hình thị trường xi măng cung vẫn vượt xa cầu, cạnh tranh khốc liệt, các thị trường cốt lõi của Vicem Bút Sơn là Hà Nội và Hà Nam ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 lần thứ 4 áp dụng chỉ thị 16 của Chính phủ, do đó, tổng sản phẩm tiêu thụ đạt 3.867.300 tấn/kế hoạch 4.110.000 tấn, bằng 94,1% so với kế hoạch và đạt 96,8% so với cùng kỳ; trong đó tiêu thụ xi măng: 3.228.933 tấn, tiêu thụ clinker: 638.367 tấn.

a. Những khó khăn thách thức:

- Trong bối cảnh tình hình thị trường năm 2021 vẫn còn nhiều khó khăn do cung lớn hơn cầu, nhiều thương hiệu xi măng công suất lớn tham gia vào thị trường đã làm ảnh hưởng lớn đến công tác tiêu thụ của VICEM Bút Sơn. Thị trường cốt lõi của Vicem Bút Sơn là địa bàn tỉnh Hà Nam có sản lượng sản xuất xi măng lớn nhất trong cả nước, do đó cạnh tranh giữa xi măng Vicem Bút Sơn với các đơn vị ngoài Vicem ngày càng khốc liệt.

- Xu hướng thị trường dịch chuyển sang sử dụng bê tông thương phẩm do đó giảm tỷ trọng xi măng bao truyền thống có giá trị thương hiệu và lợi nhuận cao.

- Giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao (sắt, thép, cát, đá, thạch cao...) làm cho các dự án, công trình dừng hoặc giãn tiến độ.

- Thị trường bất động sản trầm lắng (đặc biệt là thị trường cốt lõi Hà Nội) chưa có dấu hiệu phục hồi.

b. Thực hiện các giải pháp chủ yếu trong công tác tiêu thụ

- Cơ cấu lại hệ thống phân phối tại một số địa bàn theo hướng tinh giảm khâu trung gian, tăng lợi nhuận cho hệ thống, lựa chọn những NPP có năng lực phù hợp với từng thị trường.

- Ban hành chính sách linh hoạt phù hợp với từng thời điểm, từng khu vực thị trường để nâng cao sức cạnh tranh xi măng VICEM Bút Sơn tại các địa bàn.

- Điều chỉnh tăng giá bán xi măng tại nhà máy 02 lần để phù hợp với việc tăng giá của các nguyên, nhiên liệu đầu vào sản xuất và diễn biến, xu hướng thị trường.

- Triển khai khai thác và áp dụng CNTT trong quản lý bán hàng, thương vụ, vận tải. Gia tăng lợi nhuận cho khách hàng trong thời gian khuyến mại ngắn và dài ngày. Đặc biệt là các vùng thị trường mang lại hiệu quả kinh doanh cao cho Công ty như: Hà Nam, Vĩnh Phúc, một số quận/huyện tại Hà Nội,...

- Phối hợp với các đối tác xuất khẩu xi măng để xuất xi măng sang các thị trường Philippines, Trung Quốc, Châu Phi, Nam Mỹ, các quốc đảo Nam Thái Bình Dương,... hỗ trợ tiêu thụ nội địa vào các thời điểm nhu cầu tiêu thụ thấp.

4. Công tác lao động - Tiền lương:

- Tổng số lao động của công ty tính đến thời điểm 31/12/2021: 1228 người trong đó khối sản xuất 554 người, khối hành chính 332 người, khối thị trường 137 người và khối phụ trợ 205 người.

- Duy trì ổn định việc làm cho người lao động; đặc biệt là trong điều kiện ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, tiền lương bình quân của người lao động năm 2021 đạt 16,25 triệu đồng/người/tháng, tăng 19 % so với năm 2020 (13,66 triệu đồng/người/tháng).

- 100% người lao động được đóng, hưởng BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các dự án đầu tư:

Năm 2021 Vicem Bút Sơn triển khai đầu tư 03 dự án, tuy nhiên tiến độ thực hiện dự án vẫn còn rất chậm, nguyên nhân do:

5.1. Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện: Chưa thực hiện theo đúng tiến độ của dự án, nguyên nhân dẫn đến việc không hoàn thành kế hoạch là gói thầu số 1 bị hủy do tất cả các HSDT không đáp ứng yêu cầu HSMT. Đồng thời, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu nên số lượng các nhà thầu quốc tế tham gia gói thầu số 1 rất hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc lựa chọn nhà thầu.

5.2. Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ sét Đồi Thị:

+ Ngày 13/7/2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1669/GP-BTNMT cho phép VICEM Bút Sơn thăm dò mỏ đá

sét làm nguyên liệu xi măng tại khu vực Đồi Thị, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với trữ lượng là 1,48 triệu tấn.

+ VICEM Bút Sơn đang triển khai lập hồ sơ xin cấp Giấy phép khai thác theo quy định. Dự án đầu tư đã được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam thẩm định tại văn bản số 1974/BC-SKHĐT ngày 27/9/2021. Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam đang trình UBND tỉnh Hà Nam để ra quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

5.3. Dự án mở sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình:

+ Ngày 15/3/2021, Thủ tướng chính phủ đã có văn bản số 312/TTg-CN bổ sung mỏ sét tại xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình cho VICEM Bút Sơn.

+ Hiện nay, Công ty đang triển khai các thủ tục để xin cấp phép thăm dò và khai thác khoáng sản theo quy định.

Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	% so KH
Giá trị khối lượng (tỷ đồng)	175,044	1,767	1%
Giá trị thanh toán (tỷ đồng)	146,069	6,687	4,6%

6. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác:

6.1. Công tác Tổ chức, lao động:

- Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp phòng chống dịch Covid-19; theo quy định của Bộ y tế và địa phương. Bố trí sắp xếp lao động hợp lý, thay đổi cách thức làm việc (làm việc Online, nghỉ luân phiên,...), đảm bảo phòng chống dịch hiệu quả và duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2021 Công ty đã rà soát cơ cấu tổ chức lao động nhằm tinh gọn bộ máy; áp dụng phương án trả lương theo hiệu quả, chức danh công việc.

- Rà soát tổng thể và thực hiện sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định, quy trình nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.

- Công ty đã xây dựng, triển khai kế hoạch sử dụng lao động và tuyển dụng lao động theo đúng kế hoạch.

6.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường:

- Trong năm 2021 VICEM Bút Sơn không để xảy ra TNLĐ nặng và chết người. Công tác chăm sóc sức khỏe, bệnh nghề nghiệp của CBCNV luôn được quan tâm kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình, quy phạm, quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường của các đơn vị và cá nhân người lao động trong khi thi hành nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt và duy trì chứng nhận 03 hệ thống quản lý ISO9001:2015; ISO14001:2015, ISO 45001:2018.

- Hoàn thành việc xây dựng các công trình bảo vệ môi trường và chạy vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải nguy hại như: Trạm xử lý NOx, Trạm xử lý nước thải sinh hoạt, các công trình kho chứa chất thải nguy hại rắn, lỏng,...

- Năm 2021 Công ty đã trồng mới được thêm 35.700 m² diện tích cây xanh, thảm cỏ nâng tổng diện tích trồng là 203.934 m² chiếm tỷ lệ 32,23 % trong tổng diện tích mặt bằng nhà máy.

- Duy trì ổn định hệ thống quan trắc online: Công ty đã triển khai quan trắc định kỳ 4 lần/năm. Khí thải, nước thải đều đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn, tiêu chuẩn; truyền đầy đủ số liệu về các cơ quan quản lý theo quy định.

6.3. Triển khai ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

- Triển khai phần mềm quản lý thông tin chuỗi tiêu thụ và Logistic theo đề án số hóa của VICEM: App Mobile đặt hàng và triển khai cài đặt, sử dụng cho hệ thống các NPP, toàn bộ hệ thống cửa hàng cấp 2 và cửa hàng cấp 3; Xây dựng hoàn thiện Module Tracking phương tiện vận tải, kiểm thử và triển khai đến hệ thống phương tiện vận tải của Công ty.

- Triển khai phần mềm số hóa sản xuất để kiểm soát toàn bộ quy trình hoạt động, chi phí biến đổi, chi phí sửa chữa, lưu trữ dữ liệu các công đoạn sản xuất theo định hướng của VICEM.

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

I. Dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2022

Xung đột giữa Nga và Ukraine làm tăng giá một số mặt hàng nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng như khí đốt - dầu mỏ, than..... giá cước vận tải sẽ tiếp tục tăng cao cùng với sự chậm trễ trong vận chuyển toàn cầu sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại hàng hoá xuất nhập khẩu.

Kinh tế Việt nam

Bước sang năm 2022, bên cạnh những thuận lợi như kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, GDP dự báo tăng từ 6,0-6,5%, GDP bình quân đầu người đạt 3.900USD; giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,0%... Tuy nhiên tình hình dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức

tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, khó lường do các biến chủng mới của dịch bệnh Covid-19.

Xu hướng ngành xi măng

Dự báo về thị trường xi măng năm 2022, nguồn cung xi măng trong nước tiếp tục duy trì ở mức rất cao, tổng công suất thực tế có thể sản xuất đạt 122 triệu tấn/năm. Trong khi đó sản lượng tiêu thụ xi măng nội địa (tiêu thụ nội địa năm 2021 là 59,8 triệu tấn) sẽ tăng trở lại, nhưng biên lợi nhuận gộp của các DN sản xuất sẽ gặp áp lực lớn do cạnh tranh khốc liệt khi thị trường xi măng cung vượt xa cầu, cộng thêm áp lực từ tăng giá nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất. Đặc biệt, giá than trong nước dự báo điều chỉnh tăng trong năm 2022 do chi phí sản xuất, khai thác than hầm lò cao hơn.

Đối với VICEM Bút Sơn

Khó khăn vì thiếu nguyên liệu sét cho sản xuất. Ngày 29/01/2019, UBND tỉnh Hà Nam đã ra văn bản số 274/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác mỏ sét Khả Phong I+II. Tiếp đến, ngày 06/5/2020, UBND tỉnh ra văn bản số 1193/UBND-NN&TNMT yêu cầu dừng khai thác mỏ sét Ba Sao phần diện tích (68,2 ha) thuộc địa bàn thị trấn Ba Sao.

Như vậy, hiện nay Vicem Bút Sơn chỉ còn có thể khai thác ở duy nhất tại mỏ Ba Sao (phần diện tích đất 17 ha thuộc địa bàn xã Liên Sơn). Tuy nhiên, phần diện tích được phép khai thác đã gần hết chủ yếu còn lại loại sét cứng phải nổ mìn làm tơi để khai thác có chất lượng không ổn định.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ vào chiến lược phát triển và đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2021 - 2025 và khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Các chỉ tiêu chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính		
-	Clinker	Tấn	2.930.345
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính		4.000.000
-	Clinker	Tấn	600.000
-	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	3.400.000

3	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.271.723
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr. đồng	92.760
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	74.208
6	Nộp Ngân sách	Tr. đồng	130.958
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	3-5

2. Mục tiêu hành động

2.1. Về công tác sản xuất

2.1.1. Công tác tìm kiếm nguồn nguyên liệu sét:

- Công ty tiếp tục làm việc với các đơn vị liên quan triển khai đồng thời, song song các thủ tục để rút ngắn thời gian xin cấp phép khai thác mỏ Đồi Thị; xin giấy phép khai thác mỏ sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình nhằm đáp ứng nguyên liệu cho lâu dài sản xuất.

- Tìm kiếm, thu mua các nguồn sét hoặc đất phong hóa phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu, sử dụng các nguồn bùn thải để thay thế 1 phần nguyên liệu sét, đồng thời hỗ trợ xử lý các vấn đề liên quan đến môi trường.

2.1.2. Công tác sản xuất:

- Duy trì 2 dây chuyền hoạt động ổn định, phát huy tối đa năng lực sản xuất, giảm định mức tiêu hao; kiểm soát và duy trì ổn định chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục tối ưu hóa sản xuất; triển khai các chương trình đổi mới, sáng tạo; xử lý các nút thắt về công nghệ và thiết bị; tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường. Mục tiêu ổn định tỷ lệ đốt nhiên liệu thay thế đạt > 25%; phấn đấu tỷ lệ sử dụng bùn thay thế 6% sét trong sản xuất Clinker

- Vận hành thử nghiệm hệ thống, thiết bị đồng xử lý Chất thải nguy hại đã được cấp phép, phấn đấu đưa tỷ lệ sử dụng các loại Chất thải nguy hại đạt mức tối đa, tiến tới xin cấp phép vận hành chính thức, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế và chung tay xử lý các vấn đề về môi trường.

- Chương trình xử lý nút thắt và số hoá:

+ Sửa chữa xử lý nút thắt để nâng công suất lò nung dây chuyền 2 lên 4.800-5.000 tấn/ngày nhằm tăng năng lực sản xuất và tiết giảm chi phí biến đổi.

+ Sửa chữa, xử lý nút thắt để tăng công suất nghiền xi măng dây chuyền 2 lên 40-50%.

2.1.3. Công tác sửa chữa

- Triển khai tốt công tác sửa chữa, công tác bảo trì ngăn ngừa để đảm bảo phát huy tối đa năng suất thiết bị. Đảm bảo tiến độ và chất lượng sửa chữa, bảo trì để phát huy tối đa thời gian huy động thiết bị, hạn chế dừng do sự cố ngoài ý muốn, tiết giảm chi phí sửa chữa.

- Cải tạo, bảo dưỡng các lọc bụi tĩnh điện trong dây chuyền sản xuất, đảm bảo các chỉ tiêu về môi trường.

2.2. Về tiêu thụ sản phẩm

- Cập nhật, bám sát diễn biến và xu thế của thị trường; triển khai đồng bộ các giải pháp, chính sách, tận dụng tối đa cơ hội phục hồi của nền kinh tế để gia tăng sản lượng tiêu thụ nội địa.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại một số vùng thị trường, địa bàn nhằm phù hợp với mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu quả; phát triển, mở rộng các thị trường tiềm năng.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý hệ thống phân phối, chuỗi logistics cho các thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong hệ thống đặc biệt là hệ thống cấp 2, cấp 3.

- Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, tuyên truyền VICEM xanh trong quảng bá thương hiệu của VICEM Bút Sơn.

2.3. Về tài chính

- Cân đối dòng tiền tối ưu đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, áp dụng linh hoạt các chính sách tiền tệ, thuế của Chính phủ để tiết giảm chi phí tài chính.

- Đảm bảo huy động nguồn vốn cho Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện.

- Xây dựng và áp dụng thống nhất hệ thống báo cáo quản trị thông minh để phục vụ công tác điều hành của lãnh đạo Công ty và quản trị tài chính kế toán.

- Xây dựng phương án giá bán, cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp tại từng thời điểm, nhằm tăng sức cạnh tranh, nhưng vẫn đảm bảo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

2.4. Thực hiện các dự án đầu tư

- Dự án tận dụng nhiệt khí thải dây chuyền 1 và dây chuyền 2 để phát điện: Chuẩn bị các điều kiện để triển khai đấu thầu lại gói thầu số 1, làm cơ sở triển khai các phần công việc tiếp theo của dự án.

- Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ sét Đồi Thị: Làm việc các cơ quan chức năng để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án, cấp giấy phép khai thác và tổ chức triển khai thi công cơ bản mỏ.

- Dự án mỏ sét tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: Tiếp tục triển khai thủ tục xin cấp phép và thi công thăm dò trữ lượng mỏ, dự kiến hết năm 2022 phê duyệt xong trữ lượng và tiếp tục thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác.

2.5. Công tác tổ chức, quản lý và lao động tiền lương

- Tiếp tục hoàn thiện, tối ưu hóa mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới.

- Duy trì ổn định việc làm và từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Đảm bảo các chế độ của NLĐ theo quy định của pháp luật. Kế hoạch tiền lương năm 2022 là 260.008 triệu đồng; trong đó tiền lương của người lao động là 256.120 triệu đồng. Tiền lương bình quân của người lao động đạt 17,57 trđ/người/năm, tăng 8 % so với thực hiện năm 2021, kế hoạch sử dụng lao động năm 2022 là 1.221 người, giảm 20 lao động so với năm 2021 (Lao động bình quân năm 2021 là 1.241 người).

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực gắn với lộ trình tinh giảm lao động của Công ty; bố trí, sắp xếp lao động hợp lý tại các công đoạn sản xuất để nâng cao năng suất lao động.

- Tiếp tục cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành của Công ty.

2.6. Các công tác khác

2.6.1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho người lao động và duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.6.2. Công tác Công nghệ thông tin

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào trong các hoạt động quản trị, điều hành của Công ty. Hoàn thiện số hóa trong công tác quản lý điều hành, bán hàng và số hóa trong dây chuyền sản xuất, hướng tới mô hình nhà máy thông minh. Kiểm soát, tự động hóa trong công tác xuất nhập hàng hóa thông minh, không dừng, sử dụng công nghệ thẻ RFID.

2.6.3. Công tác an toàn và xây dựng văn hóa doanh nghiệp

- Thực hiện chiến lược của VICEM “*Phát triển bền vững và sản xuất xanh*”; tăng cường kiểm soát, đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, PCCC và bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục trồng thêm và chăm sóc 203.934 m² cây xanh, thảm cỏ đã trồng trong mặt bằng nhà máy vì một VICEM phát triển bền vững và sản xuất xanh.

- Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; từng bước xây dựng hình ảnh người lao động Công ty gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực; môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại, sản xuất xanh, thân thiện với môi trường; góp phần nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu và năng lực cạnh tranh, đưa Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Tiến Trình

Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn;
Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Thế Hà





CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM BÚT SƠN

Địa chỉ: Thanh Sơn - Kim Bảng - Hà Nam

Điện thoại: 02263 851 323 - Fax : 02263 851 320

Website: vicembutson.com.vn

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
NĂM 2021**

Đã được kiểm toán bởi
Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- 1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt**
- 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

0011
CÔNG
CỔ P
MĂNG
BÚT
4 NG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	576.283.795.076	588.015.332.056
I	Tiền	116.454.409.312	113.497.900.651
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	30.000.000.000	47.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	35.910.709.599	36.042.803.520
IV	Hàng tồn kho	382.325.339.557	376.887.920.786
V	Tài sản ngắn hạn khác	11.593.336.608	14.586.707.099
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	2.481.534.365.839	2.673.981.777.639
I	Các khoản phải thu dài hạn	9.183.500.872	8.327.016.293
II	Tài sản cố định	2.328.172.434.383	2.490.694.132.577
III	Tài sản dở dang dài hạn	93.001.894.809	99.792.452.763
IV	Tài sản dài hạn khác	51.176.535.775	75.168.176.006
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.057.818.160.915	3.261.997.109.695
STT	NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Số đầu năm
A	NỢ PHẢI TRẢ	1.619.537.536.812	1.864.886.149.925
I	Nợ ngắn hạn	1.595.843.626.483	1.836.559.133.632
II	Nợ dài hạn	23.693.910.329	28.327.016.293
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.438.280.624.103	1.397.110.959.770
I	Vốn chủ sở hữu	1.438.280.624.103	1.397.110.959.770
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.235.598.580.000	1.235.598.580.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	114.426.888.671	114.426.888.671
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	88.255.155.432	47.085.491.099
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.057.818.160.915	3.261.997.109.695



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

ST T	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.979.817.834.159	3.063.546.784.661
2.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.979.817.834.159	3.063.546.784.661
3.	Giá vốn hàng bán	2.652.163.790.926	2.742.610.190.960
4.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	327.654.043.233	320.936.593.701
5.	Doanh thu hoạt động tài chính	771.389.091	2.396.227.325
6.	Chi phí tài chính	60.846.308.352	76.706.547.677
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>58.770.952.952</i>	<i>74.253.413.462</i>
7.	Chi phí bán hàng	113.453.851.220	122.627.265.329
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	107.616.340.950	112.556.020.263
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.508.931.802	11.442.987.757
10.	Thu nhập khác	20.091.794.612	11.751.553.681
11.	Chi phí khác	4.187.681.653	5.924.423.863
12.	Lợi nhuận khác	15.904.112.959	5.827.129.818
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.413.044.761	17.270.117.575
14.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	12.397.446.682	-
15.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	50.015.598.079	17.270.117.575
16.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	405	70



Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn

Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn trình bày tờ trình thông qua thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022, cụ thể:

1. Thực hiện chi trả thù lao/phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000	432.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty	4.000.000	192.000.000
Tổng cộng			720.000.000

* Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương theo ngạch lương của thủ trưởng đơn vị theo quy chế trả lương của Công ty CP xi măng Vicem Bút Sơn.

* Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2021: Thực hiện theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn

2. Kế hoạch chi trả thù lao/ phụ cấp năm 2022.

a, Đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty

TT	Chức danh	Mức chi trả (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty Công ty	4.000.000

b, Đối với Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: Vthư, HĐQT, PTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Hà





Hà Nam, ngày 22 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP XM VICEM Bút Sơn;
Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, BKS, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Doãn Hữu Phong